

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG  
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 01/2022/HS-ST  
Ngày: 17-01-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Cao Hoài Hiêm

2. Ông Ngô Minh Lý

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Hữu Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

LMK, sinh năm 19.., tại tỉnh TN; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp HA, xã HH, huyện CT, tỉnh TN; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: LVĐ và bà TTHC; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ ngày 05-11-2021, đến ngày 11-11-2021 bị tạm giam đến nay, “có mặt”.

Bị hại: Anh VMV, sinh năm 19..; địa chỉ: ấp BN, xã ĐT, thị xã TB, tỉnh TN; “có đơn xin vắng mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh LMT, sinh năm 19..; địa chỉ: ấp HA, xã HH, huyện CT, tỉnh TN; “có mặt”.

Người làm chứng:

1. Ông VHD, sinh năm 19..; địa chỉ: ấp BN, xã ĐT, thị xã TB, tỉnh TN; “vắng mặt”.

2. Anh NMM, sinh năm 19..; địa chỉ: ấp BN, xã ĐT, thị xã TB, tỉnh TN; “vắng mặt”.

3. Anh ĐVT, sinh năm 19..; địa chỉ: ấp BN, xã ĐT, thị xã TB, tỉnh TN; “vắng mặt”.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04-11-2021, K điều khiển xe mô tô biển số 70D1-413... đi từ nhà thuộc ấp HA, xã HH, huyện CT, tỉnh Tây Ninh đến Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk gặp bạn. Khi đến khu vực ấp BN, xã ĐT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh thì K nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Jupiter màu đen - đỏ, biển số 70L1-778... của anh VMV để bên hông nhà có cắm sẵn chìa khóa, không có người trông giữ nên K nảy sinh ý định lấy trộm. K điều khiển xe vào nhà anh V, để lại xe mô tô biển số 70D1-413... và nổ máy xe mô tô biển số 70L1-778... chạy đi thì bị anh V phát hiện tri hô cùng người dân bắt giữ K giao cho Công an xử lý.

Tại kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 09-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Trảng Bàng kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Jupiter màu đen - đỏ, biển số 70L1-778..., số máy: G3E6E0378612, số khung: 0710JK248780, trị giá 34.300.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 70D1-413..., loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu sơn đen bạc, số máy: HC12E7425423, số khung: RLHHC1257FY425346, dung tích xi lanh 97cm<sup>3</sup>.

Qua xác minh thể hiện K không có tài sản, nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh V đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu K bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKSTrB ngày 09-12-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo LMK về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo LMK phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo LMK từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời trình bày của bị hại: Tại phiên tòa anh VMV xin vắng mặt, nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai, kết luận định giá tài sản, anh V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo K bồi thường. Về hình phạt đề nghị xử lý bị cáo K theo quy định pháp luật.

Lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa anh T trình bày xe mô tô biển số 70D1-413... do anh đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đã bán cho LMK năm 2018 với số tiền 10.000.000 đồng, không có giấy tờ mua bán và chưa sang tên cho K. Anh T không có yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại anh VMV xin vắng mặt và người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra bị hại và người làm chứng có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án, sự vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên vụ án vẫn được tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo LMK đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ ngày 04-11-2021, tại nhà anh VMV thuộc ấp BN, xã DT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, LMK đã thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 70L1-778... của anh VMV, trị giá 34.300.000 đồng.

[4] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội là muốn có tiền tiêu xài, không chịu lao động lương thiện, bất chấp pháp luật, từ đó dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tương xứng với tính chất, mức độ nhân thân của bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[5] Biện pháp tư pháp:

Trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận anh VMV không yêu cầu bị cáo LMK bồi thường.

Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 70L1-778..., nhãn hiệu Yamaha, số loại Jupiter màu sơn đen - đỏ, số khung: MH34G0710JK248780, số máy: G3E6E0378612. Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã xử lý trả lại cho anh VMV xong.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 70D1-413..., loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu sơn đen bạc, số máy: HC12E7425423, số khung: RLHHC1257FY425346, dung tích xi lanh 97cm<sup>3</sup> bị cáo LMK mua của anh LMT, sinh năm 19.. với số tiền 10.000.000 đồng, hiện anh T đứng tên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy chưa sang tên cho bị cáo K, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo K dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

**1.** Xử phạt bị cáo LMK 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-11-2021.

**2.** Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Ghi nhận anh VMV không yêu cầu bị cáo LMK phải bồi thường.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 70D1-413..., loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu sơn đen bạc, số máy: HC12E7425423, số khung: RLHHC1257FY425346, dung tích xi lanh 97cm<sup>3</sup>.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

**3.** Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo LMK phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường) và nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND Tx. Trảng Bàng;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THAHS Tx. Trảng Bàng;
- Nhà tạm giữ Công an Tx. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS Tx. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NGUYỄN VĂN TÂM**